

Số: 78/2020/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ
về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

2. Anh Trần Mạnh C, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 8 phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 23/11/2020 và bản tự khai ngày 24/11/2020 cũng như tại phiên họp người yêu cầu chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C đều trình bày:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 163/2015/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Về con chung tại Quyết định nêu trên có công nhận sự thỏa thuận của chị P và anh C cụ thể chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thùy L, sinh ngày 27/10/2009. Anh Trần Mạnh C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng một tháng) cho đến khi cháu Trần Thùy L

trưởng thành đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn anh chị thực hiện theo quyết định của Tòa án, đến cuối năm 2019 chị P đi làm ăn xa nên đưa cháu Trần Thùy L về cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, anh C trực tiếp nuôi cháu L từ cuối năm 2019 đến ngày 24/6/2020 anh C làm thủ tục cắt chuyển khẩu cho cháu từ Thôn Đ, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai lên phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để thuận tiện việc học tập sinh hoạt của cháu, sau khi cắt chuyển anh đến phường P, thành phố L làm thủ tục nhập khẩu cho cháu thì không nhập khẩu được vì trong quyết định ly hôn thì chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Vì vậy để đảm bảo điều kiện học tập, đời sống tinh thần của cháu được tốt, chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể anh chị thống nhất để anh Trần Mạnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Trần Thùy L cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị P và anh C yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến của con chưa thành niên ngày 25/11/2020 cháu Trần Thùy L có nguyện vọng được bố đẻ là anh Trần Mạnh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của các đương sự tại phiên họp. Đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 29; Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” của chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C, giao cháu Trần Thùy L, sinh ngày 27/10/2009 cho anh Trần Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C cùng có đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị Nguyễn Thị P có hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do đó, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo

quy định tại khoản 3 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, hai anh chị thống nhất giao cháu Trần Thùy L, sinh ngày 27/10/2009 cho anh Trần Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Trần Mạnh C không yêu cầu chị Nguyễn Thị P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần Thùy L, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Anh Trần Mạnh C cũng đã cung cấp chứng cứ chứng minh công việc của anh là lái xe thuê, thu nhập bình quân từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng. Do đó, yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của chị P và anh C về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 84 của luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể như sau:

Anh Trần Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Thùy L, sinh ngày 27/10/2009 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002653 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện

Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Mạnh C đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Người yêu cầu giải quyết VDS (02);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng